

Số: 1318 /KH-BCĐ

Điện Biên, ngày 14 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Thông báo số 49/TB-UBND huyện ngày 16/5/2022 về Kết luận của đồng chí Bùi Hải Bình - Chủ tịch UBND huyện, Trưởng ban chỉ đạo Đề án 06 huyện Điện Biên tại Hội nghị trực tuyến triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn huyện. Để đánh giá đúng thực trạng kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 tại các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện. Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện xây dựng Kế hoạch kiểm tra cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá kết quả công tác chỉ đạo triển khai, thực hiện Đề án 06 đối với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị là thành viên Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện và UBND các xã, qua đó kịp thời chấn chỉnh việc triển khai, thực hiện Đề án 06 tại các đơn vị đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, trả kết quả các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến, nhất là 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06.

3. Việc kiểm tra phải bảo đảm khách quan, toàn diện, hiệu quả, đúng nội dung, tiến độ theo Kế hoạch đề ra, không làm ảnh hưởng đến thực hiện công tác chuyên môn của các cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác chỉ đạo triển khai

- Việc thành lập Tổ công tác, tổ giúp việc; ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác cấp xã, thôn, bản.

- Việc xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc triển khai thực hiện Đề án 06 tại các đơn vị.

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Đề án 06.

2. Nhiệm vụ hoàn thiện chính sách pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành có liên quan đến quản lý, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; định danh và xác thực điện tử; kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số với Cơ sở DLQG về dân cư để kịp thời kiến nghị bãi bỏ, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với thực tế.

- Việc tham gia vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quản lý, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; định danh và xác thực điện tử; kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư... để hoàn thiện hành lang pháp lý triển khai Đề án 06.

3. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

3.1. Kết quả rà soát, đánh giá hạ tầng, thiết bị, nguồn nhân lực

Về trang thiết bị: Máy tính, máy in, hạ tầng đường truyền, thiết bị khác... khả năng đáp ứng việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu.

- Về nguồn nhân lực: Số cán bộ thực hiện, trình độ chuyên môn; khả năng đáp ứng các thủ tục hành chính trên môi trường số hóa.

3.2. Kết quả triển khai dịch vụ công

Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử (số lượng thủ tục hành chính đã triển khai theo Đề án 06).

4. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích

4.1. Nhóm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan chuyên môn thuộc các đơn vị đang thực hiện trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện (trong đó: Mức độ 3 bao nhiêu thủ tục, mức độ 4 bao nhiêu thủ tục).

- Đã triển khai 25 dịch vụ thiết yếu theo Đề án 06 (tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết..., trong đó: đúng hạn...; quá hạn: ...; tỉ lệ... % thực hiện DVC; đánh giá sự hài lòng của người dân về dịch vụ).

4.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, công dân số

- Việc cấp CCCD và định danh điện tử cho công dân:

+ Số lượng thu nhận hồ sơ CCCD và đăng ký định danh xác thực điện tử.

+ Số lượng hồ sơ đăng ký định danh xác thực điện tử.

+ Tiếp nhận và trả thẻ CCCD cho công dân,

- Việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 931/BYT-BH ngày 28/02/2022.

4.3. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Công tác làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo đúng "đúng, đủ, sạch, sống".

- Việc rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin nội ngành, ngoại ngành vào hệ thống để làm giàu dữ liệu (dữ liệu từ nguồn Bộ Tư pháp và Bảo hiểm xã hội; cập nhật thông tin đối tượng; thực hiện nghiệp vụ cư trú; cập nhật tin báo tố giác tội phạm...).

- Việc thực hiện cấp thông báo số định danh cá nhân cho công dân phục vụ giao dịch và tiêm chủng Vắc xin Covid-19.

4.4. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành

- Việc duy trì hợp Tổ công tác, tổ giúp việc các cấp để đánh giá kết quả triển khai, thực hiện và đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả Đề án 06 tại các xã.
- Công tác thống kê, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 gửi về Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện.

4.5. Công tác tuyên truyền

- Chương trình, kế hoạch đã ban hành để thực hiện tuyên truyền về Dịch vụ công trực tuyến theo Đề án 06 trên địa bàn.
- Nội dung, hình thức đã và đang thực hiện tuyên truyền.
- Kết quả công tác tuyên truyền.

5. Khó khăn, vướng mắc; đề xuất, kiến nghị và phương hướng triển khai, thực hiện trong thời gian tới

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

- Đoàn sẽ kiểm tra làm việc, nghe báo cáo của các đơn vị được kiểm tra (các đơn vị xây dựng báo cáo riêng theo nội dung tại phần II Kế hoạch này), đối chiếu với hồ sơ tài liệu triển khai, thực hiện Đề án 06.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các thành viên Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành kiểm tra trực tiếp đối với các đơn vị theo lĩnh vực chuyên môn.
- Tại các đơn vị được kiểm tra, Đoàn tiến hành kiểm tra từng lĩnh vực và có biên bản chung ghi nhận kết quả kiểm tra theo quy định.

IV. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Công an huyện - Trưởng đoàn;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hoá - Thông tin; Phòng Tư pháp; Trung tâm Y tế (mỗi đơn vị 01 đ/c); Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH Công an huyện (02 đ/c) - Thành viên.

2. Thời gian kiểm tra: Sẽ có thông báo cụ thể gửi sau.

3. Đơn vị được kiểm tra

- Các phòng, ban, cơ quan cấp huyện có dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06;
- Tổ công tác cấp xã, thôn, bản.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Đề nghị các phòng, ban (có tên tại mục 1, phần IV Kế hoạch này) cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra.
- Giao Công an huyện tham mưu chuẩn bị nội dung, bố trí phương tiện, tổ chức Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch đề ra. Kết thúc đợt kiểm tra tổng hợp kết quả chung để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo nắm, chỉ đạo.
- Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra chuẩn bị báo cáo, tài liệu, bố trí thành phần, thời gian làm việc với Đoàn kiểm tra.

Nhận được Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã triển khai, thực hiện đảm bảo các nội dung yêu cầu. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị liên hệ Công an huyện (Đội Cảnh sát QLHC về TTXH, đ/c Đại úy Phạm Tuấn Dũng, sdt: 098719.2282) để phối hợp, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh;
- TT Huyện uỷ; TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các đ/c Thành viên BCĐ;
- Các Phòng, ban, cơ quan trên địa bàn huyện;
- Tổ công tác cấp xã, thôn, bản;
- Lưu BCĐ (CAH-QLHC).

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Bùi Hải Bình